

TIẾT 51, BÀI 34: TỔNG KẾT LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI ĐẾN NĂM 2000

1. Mục tiêu chung

* Về kiến thức:

- Quá trình phát triển của lịch sử dân tộc từ 1919 đến nay (năm 2000) qua các giai đoạn chính với những đặc điểm lớn của từng đoạn.

- Nguyên nhân cơ bản đã quyết định quá trình phát triển của lịch sử, bài học kinh nghiệm lớn được rút ra từ đó.

* Về tư tưởng:

Trên cơ sở thấy rõ quá trình đi lên không ngừng của lịch sử dân tộc, củng cố niềm tự hào dân tộc, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và sự tất thắng của cách mạng và tiền đồ của Tổ quốc.

2. Bài mới:

Giới thiệu:

TG	THẦY	TRÒ	NỘI DUNG
	HOẠT ĐỘNG I		
22	<i>Chia nhóm thảo luận: 5 phút</i> Nêu nội dung các giai đoạn lịch sử : - Giai đoạn 1919 – 1930: Giai đoạn 1930 – 1945:	1. Giai đoạn 1919 – 1930: - Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam đã đưa xã hội Việt Nam thực sự trở thành một xã hội thuộc địa nửa phong kiến. - ĐCS VN ra đời 3/2/1930 đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng đường lối và lãnh đạo của CMVN. CMVN bước vào một giai đoạn phát triển mới. 2. Giai đoạn 1930 – 1945: - Đảng lãnh đạo các tầng lớp nhân dân liên tiếp đấu tranh qua ba cao trào cách mạng: 1930 - 1931, 1936 - 1939, 1939 – 1945. - Khi các nước Đồng minh đánh bại phát xít Nhật (8/1945), Đảng đã kịp thời lãnh đạo toàn dân nổi dậy giành chính quyền trong cả nước.	I- CÁC GIAI ĐOẠN CHÍNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ: 1- Giai đoạn từ 1919-1930: -Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của TDP ở VN đã đưa XH VN thực sự trở thành một XH thuộc địa nửa PK. -ĐCSVN ra đời 3-2-1930 đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối lãnh đạo của CMVN. CMVN bước vào 1 g/đ phát triển mới. 2- Giai đoạn 1930-1945: - Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam không ngừng tiến lên tiêu biểu , Cao trào cách mạng 1930-1931, sau đó bị chìm trong máu lửa. Đó là cuộc tổng diễn tập lần thứ nhất. - Từ năm 1932-1933 cách mạng được khôi phục và bùng lên với khí thế mới. - Từ năm 1936-1939 Đảng đã tập luyện được đội quân chính trị hàng

		triệu người - Đó là cuộc diễn tập lần thứ 2. - Ngày 9/3/1945 Nhật đảo chính Pháp, Đảng phát động Cao trào kháng Nhật cứu nước. - Ngày 14/8/1945 Nhật đầu hàng đồng minh, Đảng phát động quần chúng đứng lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. 3- Giai đoạn 1945-1954: - CM 8/1945 thành công chính quyền non trẻ phải đương đầu với muôn vàn khó khăn. - Ngày 19/12/1946 Đảng phát động toàn dân đứng lên kháng chiến và đã lập nên chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954). - Hiệp định Giơ - Ne - Vơ được ký kết, hòa 4- Giai đoạn 1954-1975: - Sau kháng chiến chống Pháp thắng lợi, nước ta tạm thời chia cắt làm 2 miền. - Đảng lãnh đạo nhân dân 2 miền thực hiện 2 nhiệm vụ khác nhau. - Sau hơn 20 năm chiến đấu, dân tộc ta đã lập nên đại thắng mùa xuân 1975 kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mở ra kỷ nguyên mới. bình lập lại ở miền Bắc. 5- Giai đoạn 1975 đến nay: - Sau đại thắng xuân 1975 cả nước đi lên CNXH. - Tháng 12/1976 ĐH Đảng lần thứ IV đã tổng kết 21 năm xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà ở miền Nam, nêu rõ con đường cả nước đi lên CNXH. - Đổi tên Đảng thành ĐCS Việt Nam.
	Giai đoạn 1945 – 1954	3. Giai đoạn 1945 – 1954: - Đấu tranh với các thế lực thù địch và ngoại xâm 1945 – 1946. - 19/12/1946, toàn quốc kháng chiến chống Pháp xâm lược. - 7/5/1954, chiến thắng Điện Biên Phủ, MB hoàn toàn giải phóng.
	Giai đoạn 1954 – 1975:	4. Giai đoạn 1954 – 1975: - Đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ khác nhau. - Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước thực hiện đường lối CMDTDC ở MN và CMXHCN ở MB đi đến thắng lợi.
	Giai đoạn 1975– 2000:	5. Giai đoạn 1975– 2000: - Cả nước chuyển sang giai đoạn cách mạng XHCN. - Công cuộc đổi mới đất nước đã đạt được những thành tựu đáng phấn khởi trên nhiều lĩnh vực, chủ yếu là kinh tế.

			- Tháng 12/1986 Đại hội Đảng lần thứ VI đề ra đường lối đổi mới → đạt nhiều thành tựu.
14	HOẠT ĐỘNG II		
	Trình bày các nguyên nhân thắng lợi và những bài học lịch sử?	- Năm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH. - Củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết quốc tế. - Sự lãnh đạo của ĐCS VN luôn là nhân tố hàng đầu của mọi sự thắng lợi.	II- NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI, NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM, PHƯƠNG HƯỚNG ĐI LÊN: 1- Nguyên nhân thắng lợi: - Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã phát huy truyền thống yêu nước, kiên trì với con đường XHCN đã chọn. - ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng khởi xướng đổi mới, đáp ứng được nhu cầu cấp bách của dân tộc, được toàn dân ủng hộ. 2- Bài học kinh nghiệm:- Năm vững ngọn cờ độc lập dân tộc - Củng cố và tăng cường khối đoàn kết - Sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam... - Tăng cường mối đoàn kết khăng khít giữa Đảng và quần chúng đặc biệt là quan hệ giữa Đảng với Nhà nước và các cơ quan dân cử. %